

Số: 258/2018/QĐST- HNGĐ

Lào Cai, ngày 20 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 305/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu: **Chị Sùng Thị Ng** - Sinh năm 1972

Địa chỉ: Số nhà 455, đường Đ, tổ 24B, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Người yêu cầu: **Anh Trần Văn Ch** - sinh 1973

Địa chỉ: Số nhà 455, đường Đ, tổ 24B, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Chị Sùng Thị Ng và anh Trần Văn Ch tự nguyện tìm hiểu yêu thương và kết hôn với nhau năm 1995, đến ngày 29/11/2018 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Sơn Hà, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Trong quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được 03 năm sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn sung đột. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau trong cách sống, không hiểu và thông cảm cho nhau dẫn đến giữa vợ chồng thường xuyên to tiếng, cãi chửi nhau về việc làm ăn kinh tế nuôi dạy con cái. Vợ chồng không có tiếng nói chung trong mọi công việc, cuộc sống luôn căng thẳng. Từ năm 2012 vợ chồng cãi nhau căng thẳng và ly thân từ đó đến nay. Xét thấy vợ chồng mâu thuẫn đã kéo dài, chị Sùng Thị Ng, anh Trần Văn Ch cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 người con chung là cháu Trần Văn Đ - sinh ngày 11/8/1996 đã trưởng thành, cháu Trần Quỳnh Ch - sinh ngày 06/02/2007. Chị Sùng Thị Ng, anh Trần Văn Ch thỏa thuận chị Sùng Thị Ng sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Ch đến tuổi trưởng thành, anh Trần Văn Ch cấp dưỡng tiền nuôi cháu Ch cùng chị Ng 500.000 đồng/tháng.

[3] Về tài sản: Chị Sùng Thị Ng, anh Trần Văn Ch không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Sùng Thị Ng, anh Trần Văn Ch thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự.

Xét yêu cầu của chị Sùng Thị Ng và anh Trần Văn Ch đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn là phù hợp quy định tại Điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Sùng Thị Ng và anh Trần Văn Ch

- Về con chung: Giao cháu Trần Quỳnh Ch - sinh ngày 06/02/2007 cho chị Sùng Thị Ng trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Ch đủ 18 tuổi. Anh Trần Văn Ch có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Trần Quỳnh Ch cùng chị Sùng Thị Ng là 500.000 đồng/tháng (Năm trăm nghìn đồng một tháng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2019 cho đến khi cháu Trần Quỳnh Ch đủ 18 tuổi. Anh Ch có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung chị Ng không được quyền ngăn cản.

Kể từ ngày chị Sùng Thị Ng có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, hàng tháng anh Trần Văn Ch phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự.

- Về lệ phí: Chị Sùng Thị Ng và anh Trần Văn Ch mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AB/2012/0005630 ngày 04/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKS tỉnh, TP;
- Các đương sự,
- T.H.A DS TP
- UBND xã S, huyện B, tỉnh Lào

Cai.

.- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Lanh